

Số: 1056/PGDDĐT-VP
V/v đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành,
giáo dục Hà Đông năm 2022.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị trường học

Thực hiện Kế hoạch số 1761/KH-SGDĐT ngày 21/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội về việc triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục Hà Nội, Phòng GDĐT quận Hà Đông ban hành Kế hoạch số 576/KH-PGDĐT ngày 25/5/2021 của Phòng GDĐT Hà Đông về việc triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục quận Hà Đông.

Trong năm 2021, thực hiện chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học đã xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập theo quy định; kết quả như sau:

Tổng số đơn vị được Phòng GDĐT đánh giá, xếp loại: 108 đơn vị. Trong đó: xếp loại Tốt: 100 đơn vị; Khá: 08 đơn vị.

Từ kết quả tổ chức thực hiện năm 2021, nhằm triển khai có hiệu quả, đảm bảo các quy định về công tác đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập của toàn Ngành năm 2022 và các năm tiếp theo, Phòng Giáo dục và Đào tạo Hà Đông đề nghị các đơn vị có kế hoạch triển khai, tập trung những nội dung chính như sau:

1. Đối tượng thực hiện

Việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Đông được áp dụng đối với các đơn vị trường học (công lập và ngoài công lập).

2. Thời gian thực hiện

Việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập được thực hiện định kỳ mỗi năm một lần theo năm tài chính; là một trong những tiêu chí thi đua để đánh giá kết quả công tác của các đơn vị hằng năm.

3. Các tiêu chí đánh giá, xếp loại

- Các tiêu chí đánh giá, xếp loại thực hiện theo quy định tại Kế hoạch số 576/KH-PGDĐT ngày 25/5/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Việc đánh giá phải căn cứ vào kết quả đạt được của từng tiêu chí, có minh chứng cụ thể.

- Xếp loại:



- + Loại tốt: tổng số điểm đạt được từ 85 điểm đến 100 điểm.
- + Loại khá: tổng số điểm đạt được từ 70 điểm đến dưới 85 điểm.
- + Loại trung bình: tổng số điểm đạt được từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.
- + Loại chưa đạt: các trường hợp còn lại.

4. Việc công nhận Đơn vị học tập

Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo: ban hành Quyết định công nhận đối với các đơn vị trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo;

5. Quy định việc đánh giá, xếp loại; nộp hồ sơ, báo cáo

a) Việc tự đánh giá, xếp loại

- Các đơn vị thành lập Hội đồng tự kiểm tra, đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập.

- Thực hiện việc tự chấm điểm theo quy định (có Biên bản lưu hàng năm).

- Lập hồ sơ, sắp xếp các minh chứng theo từng tiêu chí; lưu trữ, bảo quản tại đơn vị, phục vụ công tác kiểm tra, thẩm định của cấp trên khi được yêu cầu (*Thời gian kiểm tra phòng sẽ gửi đến các đơn vị khi có lịch cụ thể*).

b) Việc nộp hồ sơ, báo cáo

- Hồ sơ được đóng thành quyển, gồm 07 mục, sắp xếp theo thứ tự như sau:

+ Bìa (mẫu M1);

+ Tờ trình (mẫu M2);

+ Kế hoạch đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập (Kế hoạch có thể được xây dựng một lần và dùng cho nhiều năm nếu không có gì thay đổi. Lưu ý: nếu trong Kế hoạch có ghi năm thực hiện thì phải ban hành từng năm);

+ Quyết định thành lập Hội đồng tự kiểm tra, đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập (ban hành hàng năm);

+ Báo cáo công tác triển khai việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập (mẫu M3);

+ Biên bản tự kiểm tra, đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập (mẫu M4);

+ Bản tổng hợp kết quả học tập, bồi dưỡng của các cá nhân trong đơn vị (mẫu M5).

- Địa chỉ nhận hồ sơ: Đồng chí Đoàn Diệu Anh - bộ phận Văn phòng, Phòng GDĐT quận Hà Đông, chậm nhất là ngày 10/12 hàng năm.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị trường học tổ

chức triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu cần trao đổi xin liên hệ với đồng chí Đoàn Diệu Anh, bộ phận Văn phòng để được phối hợp giải quyết - ĐT: 0973881884.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo;
- Hội Khuyến học Quận;
- Bộ phận chuyên môn;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Lệ Hằng



PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG.....

-----o0o-----

HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN ĐƠN VỊ HỌC TẬP
NĂM 202...

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông

Tháng/202...

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 QUẬN HÀ ĐÔNG
 TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

Số: /TTr-.....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị công nhận Đơn vị học tập năm 202...

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông

Thực hiện Công văn số 1056/PGDDĐT-VP ngày 10/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục quận Hà Đông, Trường đã tiến hành tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 202... theo quy định.

Kết quả như sau:

- Tiêu chí về điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập: đạt /30 điểm;
- Tiêu chí về kết quả học tập của các thành viên: đạt /30 điểm;
- Tiêu chí đánh giá hiệu quả, tác động của xây dựng Đơn vị học tập: đạt /40 điểm.

Tổng điểm: đạt...../ 100 điểm. Xếp loại:.....

(có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại gửi kèm)

Trường kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá, công nhận Đơn vị học tập năm 202... đối với Trường.....

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu M3

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 QUẬN HÀ ĐÔNG
 TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 202...

Thực hiện Công văn số 1056/PGDDĐT-VP ngày 10/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục quận Hà Đông, năm 202....Trường đã tiến hành tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập theo quy định.

Kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Công tác chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị:

.....

(có Kế hoạch đính kèm)

- Công tác tự đánh giá của các thành viên trong đơn vị:

.....

(có bảng tổng hợp kết quả học tập, bồi dưỡng của các cá nhân đính kèm)

- Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng:

.....

(có Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Biên bản đính kèm)

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

- Tiêu chí về điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập: đạt /30 điểm;

- Tiêu chí về kết quả học tập của các thành viên: đạt /30 điểm;

- Tiêu chí đánh giá hiệu quả, tác động của xây dựng Đơn vị học tập: đạt /40 điểm.

Tổng điểm: đạt...../ 100 điểm. Xếp loại:.....

(có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại gửi kèm)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm

.....

2. Khó khăn, tồn tại

.....

3. Kiến nghị, đề xuất

.....

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 202... của Trường Xin trân trọng báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
-
- Lưu:

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu M4

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 QUẬN HÀ ĐÔNG
 TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN
Tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 202...

Thực hiện Công văn số 1056/PGDDĐT-VP ngày 10/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục quận Hà Đông, Trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 202.... theo quy định. Nội dung cụ thể như sau:

* Thời gian: giờ ngày tháng năm

* Địa điểm

* Thành phần:

1. Chủ trì: Ông/Bà Chức vụ:

2. Thư ký: Ông/Bà Chức vụ:

3. Thành phần khác:

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Các minh chứng cần có	Hướng dẫn chấm điểm	Các minh chứng đã có	Điểm tự chấm
1	Tiêu chí về điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập	30			
1.1	Đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cho các thành viên học tập thường xuyên	10	- Kế hoạch học tập thường xuyên của đơn vị; - Hình ảnh, tài liệu, học liệu, bài giảng...	- Đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch: 10 điểm - Đơn vị xây dựng kế hoạch nhưng tổ chức thực hiện chưa hiệu quả: 5 điểm - Không xây dựng kế hoạch: 0 điểm	
1.2	Đơn vị có các quy định cụ thể nhằm động viên thành viên học tập	10	- Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen	- Có các quy định khả thi: 10 điểm. - Có các quy định nhưng có một số nội dung không khả thi: 5 điểm. - Không có quy	

			thường...)	định: 0 điểm		
1.3	Đơn vị quan tâm đầu tư các nguồn lực gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên	10	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn lực tài chính; - Có cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác phục vụ học tập, bồi dưỡng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có đầu tư kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất, thiết bị và những điều kiện đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên: 10 điểm. - Có kinh phí hỗ trợ hoặc cơ sở vật chất, thiết bị: 05 điểm. - Không có kinh phí hỗ trợ: 0 điểm 	
2	Tiêu chí về kết quả học tập của các thành viên	30			
2.1	Thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được lãnh đạo đơn vị phê duyệt;	10	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm của thành viên được lãnh đạo đơn vị phê duyệt. - Tự đánh giá của thành viên trong đơn vị. 	<p>Tỷ lệ thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng và tự đánh giá hàng năm đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt 100%: 10 điểm - Từ 80% đến dưới 100%: 8 điểm - Từ 50% đến dưới 75%: 7 điểm - Từ 20% đến dưới 50%: 5 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm. 	
2.2	Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi;	05	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng chấm công của đơn vị; - Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; 	<p>Tỷ lệ thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt 100 %: 5 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 3 điểm. - Từ 50% đến dưới 75%: 2 điểm. - Từ 30% đến dưới 50%: 1 điểm. - Dưới 30%: 0 điểm. 	
2.3	Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của	10	Xác nhận của đơn vị đối với các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị hoàn thành chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định đạt:	

	nhà nước.		theo quy định kèm theo chương trình học tập, bồi dưỡng và văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học.	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt 100%: 10 điểm - Từ 75% đến dưới 100%: 8 điểm - Từ 50% đến dưới 75%: 7 điểm - Từ 30% đến dưới 50%: 5 điểm - Dưới 30%: 0 điểm 		
2.4	Thành viên trong đơn vị đạt từ danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.	05	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của thủ trưởng đơn vị và lãnh đạo cấp trên; bằng khen, giấy khen...	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên: <ul style="list-style-type: none"> - Đạt 70-100%: 5 điểm. - Từ 50% đến dưới 70%: 3 điểm. - Từ 30% đến dưới 50%: 2 điểm. - Từ 20% đến dưới 30%: 2 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm. 	
3	Tiêu chí đánh giá hiệu quả, tác động của xây dựng Đơn vị học tập	40			
3.1	Thành viên trong đơn vị đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học tập, gồm: a) Có ý thức tuân thủ pháp luật; thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình, xã hội (5đ) b) Có cam kết học tập suốt đời để phát triển bản thân; (5đ) c) Có ý thức tổ chức việc học tập trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; (5đ)	25	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm hoặc chứng nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” của địa phương,.... - Bản cam kết học tập suốt đời của các thành viên trong đơn vị; - Kết quả đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Gia đình văn hóa” hoặc Giấy khen, Giấy chứng nhận về 	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt 100 %: 25 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 15 điểm. - Từ 50% đến dưới 75%: 10 điểm. - Từ 20% đến dưới 50%: 5 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm. 	

	<p>d) Có lối sống lành mạnh, tôn trọng và hòa hợp với môi trường; (1đ)</p> <p>đ) Biết sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; (5đ)</p>		<p>thành tích học tập, công tác của các thành viên trong gia đình, dòng họ...</p> <p>- Danh sách các thành viên trong đơn vị kèm theo trình độ tin học, ngoại ngữ; văn bằng, chứng chỉ tin học; văn bằng, chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ. (Đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có thể sử dụng chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số thay cho chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ).</p>		
	<p>e) Có tư duy phân biện, sáng tạo, tính chủ động và kỹ năng giải quyết vấn đề; (2đ)</p> <p>g) Tôn trọng và thực hiện bình đẳng giới; (1đ)</p> <p>h) Hiểu rõ, trân trọng sự đa dạng văn hóa và có cách ứng xử văn hóa phù hợp; (1đ)</p>				
3.2	Đơn vị đạt từ danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" trở lên.	10	<p>Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của cấp có thẩm quyền hoặc Bằng khen, Cờ thi đua của các cấp có thẩm quyền, ...</p>	<p>- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", Bằng khen, Cờ thi đua: 10 điểm.</p> <p>- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": 05 điểm</p> <p>- Không đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": 0 điểm</p>
3.3	Góp phần tạo lập		Các hoạt động chia sẻ tri thức	- 100% thành viên trong cơ quan tham

	môi trường chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.	05	với các đơn vị khác.	gia các hoạt động chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng với các đơn vị khác; hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (thông qua các hội thảo, hội nghị, cuộc thi, hội thi, các buổi thảo luận, làm việc nhóm, diễn đàn nội bộ, qua mạng internet, các câu lạc bộ...): 05 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 03 điểm. - Từ 50% đến dưới 75%: 02 điểm. - Từ 30% đến dưới 50%: 01 điểm. - Dưới 30%: 0 điểm.		
Tổng điểm					
Xếp loại					

*** Tự nhận xét, đánh giá:**

- Ưu điểm:.....
- Tồn tại, hạn chế:.....

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi giờ ngày / / 202....

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC
(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu ghi rõ họ tên)

Mẫu M5

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 QUẬN HÀ ĐÔNG
 TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

TỔNG HỢP
Kết quả học tập, bồi dưỡng của cá nhân năm 202...

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chương trình, chuyên đề đã học tập	Đơn vị tổ chức (nơi tổ chức, được cử đi học hay tự túc)	Hình thức học (trực tiếp, trực tuyến, tự học..)	Thời gian học	Bảng, chứng chỉ, chứng nhận (nếu có)
Lãnh đạo							
		Hiệu trưởng					
		Hiệu phó					
		Hiệu phó					
		Hiệu phó					
Giáo viên môn							
		Tổ trưởng					
		Tổ phó					
		Giáo viên					
Giáo viên môn.....							
		Tổ trưởng					
		Tổ phó					
		Giáo viên					
Nhân viên							
		Văn thư					
		Thủ quỹ					
		Kế toán					
		Thiết bị					
		Thư viện					
						

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP BẢNG
 (Ký, ghi rõ họ tên)